

Bản án số: **159/2017/HSPT**

Ngày: 31/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Đinh Văn Long**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà**, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số **130/2017/HSPT** ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Anh V**. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số **18/2017/HSST** ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Anh V** (tên gọi khác: **V đầu to**), sinh ngày: 03/12/1994; trú tại: tổ 5, khối T, phường , thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Trình độ văn hóa: lớp 3/12; Con ông **Nguyễn C**, sinh năm: 1970 và bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1972.

Tiền án: Ngày 01/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/5/2015;

Tiền sự: Ngày 30/12/2015, bị Công an thành phố xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”.

Nhân thân: Ngày 24/11/2015, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích cho người khác”. Ngày 19/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố H ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với Vtđo người bị hại rút yêu cầu khởi tố trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/3/2017 đến ngày 14/3/2017 chuyển sang tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/3/2017, trong lúc cùng ngồi nhậu với **Phan Văn N** và **Nguyễn Hà Minh T** tại quán Vườn T thì **Phạm Văn H** điện thoại rủ **Nguyễn Anh V** đến cùng nhậu. Lúc này, dù đang nhậu cùng với **Lê Thanh X**,

Nguyễn Hữu M và Võ Văn nhưng V vẫn nhận lời của H rồi điều khiển xe mô tô đi đến quán Vườn T. Khi V đến, giữa N và V có đùa giỡn với nhau vài câu nói. Khoảng 15 phút sau, N đi xuống nhà dưới để nghe điện thoại thì T đi theo sau và hỏi N: “*Thằng nhỏ mô mà lắt xắt rứa?*”, N trả lời: “*Hắn ở khu ngoài gần nhà thằng H*”, T nói tiếp với N: “*Hai, ba phút nữa nói hắn về đi chứ không có chuyện đó*”. Toàn bộ cuộc trao đổi của N và T, V đều nghe rõ và tỏ ra tức giận. Sau khi nghe điện thoại xong, N và T quay lại bàn nhậu, lúc này V hỏi T: “*Ông anh ở đâu?*”, T trả lời: “*Tau ở Miếu Ông Cọp sát đây chứ đâu*”, Việt nói tiếp: “*Tau vô đây một mình tau cũng về được, còn đánh tau đừng để tau lết về nhà được là một với tau*”. Nói xong, V uống hết ly bia của mình rồi đứng dậy ra về. Khi về đến nhà, V nhờ Võ Thanh X chở V trở lại quán Vườn T, thì được X đồng ý. Trong lúc X đi lấy xe mô tô để khởi động máy, V đi sang khu đất trống sát bên nhà lấy một con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 01 mét mang vào rồi ngồi lên xe mô tô để X chở đi. Thấy X chở V đi, Nguyễn Hữu M dùng xe mô tô chở Võ Văn T chạy theo sau. Khi đến trước quán Vườn T, V nhảy khỏi xe của X, cầm dao xông đến chém vào người của T theo hướng từ trên xuống, T đưa tay phải lên đỡ nên bị trúng vào cổ tay, T bỏ chạy nhưng bị vấp ngã. V tiếp tục trở sống dao đánh vào vùng lưng của T nhiều nhất. Thấy vậy, H và N can ngăn kéo V ra ngoài đường phía trước quán. Lúc này, Thân từ ngoài đường xông vào dùng ghế nhựa của quán đánh vào đầu và mặt của Trí, còn X và M đứng ngoài không tham gia. Sau đó, nhóm của V bỏ về, V mang con dao gây án dấu ở khu vực đồi thông gần bãi biển A. Đến ngày 11/3/2017, V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt khẩn cấp.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 51/GĐTT.17 ngày 13/3/2017 và Bản kết luận giám định bổ sung thương tích số 64/GĐTT.17 ngày 29/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích do V và T gây ra cho T là 19%, trong đó bị cáo Nguyễn Anh V gây thương tích 15%, Võ Văn T gây thương tích 04%. Do Nguyễn Hà Minh T rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với Võ Văn T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không truy cứu trách nhiệm hình sự mà tiến hành xử phạt hành chính với Võ Văn T.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **18/2017/HSST** ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh V** (V đầu to) **03** (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/3/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/5/2017, bị cáo Nguyễn Anh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Bị cáo Nguyễn Anh V có hành vi vô cớ và dùng hung khí nguy hiểm đánh người bị hại gây thương tích với tỷ lệ 15 % nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và giảm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại cơ quan điều tra và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 10/3/2017, tại quán Vườn T (Số 409B, đường Hai Bà Trưng, thành phố H), bị cáo nghe Nguyễn Hà Minh T nói với Phan Văn N về bản thân mình là “Hai, ba phút nữa nói hấn về đi chứ không có chuyện đó” nên bị cáo bức xúc và đã có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại, chém gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Hà Minh T.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ một nguyên cơ nhỏ nhất, bị cáo Nguyễn Anh V đã hành vi dùng dao tự chế chém người bị hại Nguyễn Hà Minh T, gây thương tích với tỷ lệ 15 %. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc định khung “có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm” nên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Anh V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm điểm g khoản 1 Điều 48; b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và nhân thân không tốt để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 03 năm tù là có cơ sở. Nhưng xét sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, có ông Nội là người có công với Nước là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, nguyên nhân của hành vi phạm tội một phần do lời nói gây hấn trước đó của người bị hại và bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên có cơ sở áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Do có phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm để giảm về hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Anh V**, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh V 18** (Mười tám) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo, tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 11/3/2017).

Bị cáo Nguyễn Anh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 31/7/2017.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thế Cẩm